

Số: 41/2024/QĐST-DS **N**, ngày 12 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 1 Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản Hòa giải thành được lập ngày 02/8/2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 114/2022/TLST-DS ngày 18/4/2022, về việc “tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn C** –sinh năm: 1972.

Trú tại: **Thôn T, xã P, huyện N, Ninh Thuận.**

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Kiều Nữ Ly P** –sinh năm 1996. Trú tại **thôn V-P-T-Ninh Thuận.**

Người bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Hồng V** –Luật sư của **văn phòng L.**

*Bị đơn: bà **Bùi Thị Í** –sinh năm: 1958.

Trú tại: **Thôn T, xã P, huyện N, Ninh Thuận.**

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Anh **Trương Tấn T**-sinh năm: 1988.

+Anh **Trương Tấn T1**-sinh năm: 1978

+Anh **Trương Tấn T2**-sinh năm: 1992.

+Bà **Võ Thị G**-sinh năm 1971.

Cùng trú: **Thôn T, xã P, huyện N-Ninh Thuận.**

+Chị **Trương Thị T3**-sinh năm: 1981.

Trú tại: **Thôn L, xã A, huyện N-Ninh Thuận.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Bùi Thị Í** cùng các con là anh **Trương Tấn T1**, anh **Trương Tấn T**, anh **Trương Tấn T2**, chị **Trương Thị T3** đều đồng ý công nhận hợp đồng chuyển nhượng cho ông **Nguyễn Văn C**, đối với quyền sử dụng thửa đất số 707, tờ bản đồ 07 của Ủy ban nhân dân xã P, diện tích đo đạc thực tế 1.538m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 449556 được **Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh N** cấp ngày 11/12/2017 thì diện tích đất là 1.561m². Đất tọa lạc tại **thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**.

Sau khi ông **Nguyễn Văn C** hỗ trợ số tiền là 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) cho bà **Bùi Thị Í**, thì ông **Nguyễn Văn C** có quyền đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng hợp pháp đối với thửa đất số 707 nêu trên theo quy định của pháp luật. Mọi chi phí thủ tục sang tên quyền sử dụng thửa đất số 707 từ tên **Bùi Thị Í** sang tên ông **Nguyễn Văn C** thì ông **Nguyễn Văn C** phải tự chịu toàn bộ.

Về chi phí tố tụng: Chi phí thẩm định, định giá tài sản và trích lục sơ đồ đo đất là 5.000.000đồng (năm triệu đồng), ông **Nguyễn Văn C** đồng ý chịu toàn bộ và ông **Nguyễn Văn C** đã nộp đủ.

Về án phí: Do bị đơn bà **Bùi Thị Í** là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Nguyễn Văn C** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông **Nguyễn Văn C** số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002467 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo trích sao bản đồ địa chính ngày 03/3/2023 của **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh N-Chi nhánh huyện N** và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 449556 do **Sở tài nguyên và môi trường cấp ngày 11/12/2017**).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Lưu (AV, HS)/.

THẨM PHÁN

Dương Thị Xuân Thủy

